

Số: 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-  
BTC-TANDTC-VKSNDTC

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2018

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**  
**Quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng**

*Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Bộ luật tố tụng hình sự ngày 27 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Bộ luật tố tụng dân sự ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật tố tụng hành chính ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật thi hành tạm giữ, tạm giam ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Thông tư liên tịch quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.*

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư liên tịch này quy định về phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng nhằm bảo đảm quyền của người được trợ giúp pháp lý; đăng ký, từ chối, hủy bỏ việc đăng ký bào chữa; đăng ký, từ chối việc đăng ký người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự; chỉ định người bào chữa cho người bị buộc tội là người thuộc diện được trợ giúp pháp lý và kinh phí phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư liên tịch này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân sau đây:

1. Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật về tố tụng.

2. Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật về tố tụng.

3. Cơ sở giam giữ và trại giam.

4. Giám thị, Phó Giám thị, Trưởng phân trại, Phó Trưởng phân trại, Đội trưởng, Phó Đội trưởng và người làm nhiệm vụ quản giáo trong trại tạm giam; Trưởng nhà tạm giữ, Phó Trưởng nhà tạm giữ và người làm nhiệm vụ quản giáo trong nhà tạm giữ; Đoàn trưởng đồn biên phòng nơi có buồng tạm giữ thuộc đồn biên phòng, Trưởng buồng tạm giữ thuộc đồn biên phòng (sau đây viết tắt là người có thẩm quyền của cơ sở giam giữ); Giám thị, Phó Giám thị, Trưởng phân trại, Phó Trưởng phân trại, Đội trưởng, Phó Đội trưởng và người làm nhiệm vụ quản giáo trong trại giam (sau đây viết tắt là người có thẩm quyền của trại giam).

5. Cơ quan thực hiện quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý.

6. Tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý bao gồm Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (sau đây viết tắt là Trung tâm), Chi nhánh của Trung tâm (sau đây viết tắt là Chi nhánh); tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý.

7. Người thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng bao gồm:

a) Trợ giúp viên pháp lý;

b) Luật sư bao gồm luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo hợp đồng với Trung tâm (sau đây viết tắt là luật sư ký hợp đồng với Trung tâm); luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo phân công của tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý (sau đây viết tắt là luật sư của tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý).

8. Người được trợ giúp pháp lý và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA TỔ CHỨC THỰC HIỆN TRỢ GIÚP PHÁP LÝ VÀ NGƯỜI THỰC HIỆN TRỢ GIÚP PHÁP LÝ**

#### **Điều 3. Trách nhiệm của Trung tâm và Chi nhánh**

1. Cử, thay thế trợ giúp viên pháp lý, luật sư ký hợp đồng với Trung tâm theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

2. Cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam:

a) Bảng thông tin về trợ giúp pháp lý, Tờ thông tin về trợ giúp pháp lý (trong đó có các nội dung về người được trợ giúp pháp lý; quyền và nghĩa vụ của

